

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 246/2022/HS-ST
Ngày: 29/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Thanh Văn

Bà Nguyễn Thị Lại

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Duy Tuyên – Thư ký TAND huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

Đại diện VKSND huyện Việt Yên tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Luyện – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29/12/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 254/2022/TLST - HS ngày 24/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 249/2022/QĐXXST-HS ngày 14/12/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1979; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: thôn B, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị C; có vợ là Trần Thị N và 03 con; Tiền sự: không.

Tiền án: Bản án số 123/2019/HSST ngày 02/12/2019 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bắc Giang xử phạt 02 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo chấp hành xong hình phạt tù 30/5/2021, chấp hành xong án phí, hình phạt bổ sung ngày 20/01/2020.

Nhân thân:

+ Tại bản án số 140/2006/HSST ngày 19/9/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt 10 năm tù về tội Cướp tài sản; ra trại ngày 05/02/2014.

+ Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 50/QĐ-XPHC ngày 17/01/2018, Công an huyện Việt Yên xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/8/2022 đến nay. Hiện

tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn C – sinh năm 1971 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn P – sinh năm 1994 (vắng mặt)

2. Anh Hà Mạnh D – sinh năm 1984 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 20 phút ngày 23/8/2022, tại tổ dân phố M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra về ma túy- Công an huyện Việt Yên phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn T- sinh năm 1979, trú tại thôn B, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của T đang mặc: 01 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa viền màu đỏ, bên trong đựng: 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong đựng 01 viên nén hình tròn, màu hồng đỏ (nghỉ là ma túy tổng hợp); 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy tổng hợp); 01 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén màu hồng đỏ (nghỉ là ma túy tổng hợp. T khai nhận đây là ma túy đá và hồng phiến T tàng trữ để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong số vật chứng nghỉ là ma túy trong phong bì ký hiệu “QT”.

Quá trình điều tra còn thu giữ gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh, lắp sim thuê bao số 0964.860.038; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave α , màu sơn trắng, biển kiểm soát 98K1-27688 và số tiền 700.000 đồng.

Cùng ngày 23/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn T ở thôn B, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Ngày 23/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang giám định đối với vật chứng nghỉ ma túy thu giữ của Nguyễn Văn T được niêm phong trong phong bì có ký hiệu “QT”.

Tại bản kết luận giám định số 1464/KL-KTHS ngày 25/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Trong 01 phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định:

Trong 01 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ:

- Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu **là ma túy, có khối lượng 0,091 gam, loại Methamphetamine.**

- 01 (một) viên nén màu hồng đỏ đựng trong 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu **là ma túy, có khối lượng 0,095 gam, loại Methamphetamine.**

- Chất tinh thể màu trắng và 01 (một) viên nén màu hồng đỏ đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa **là ma túy, có tổng khối lượng 0,212 gam, loại Methamphetamine.**

Ngày 25/8/2022, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an tỉnh Bắc Giang chuyển toàn bộ hồ sơ, tài liệu, vật chứng có liên quan và đối tượng Nguyễn Văn T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 29/8/2022, Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Redmi thu giữ của T. Kết quả kiểm tra không phát hiện nội dung nào liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận về nguồn gốc số ma túy bị bắt quả tang như sau: Do nghiện ma túy nên khoảng 08 giờ ngày 23/8/2022, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave α , màu sơn trắng, biển kiểm soát 98K1- 276.88 đi từ nhà đến khu vực cầu vượt Đ, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang tìm mua ma túy, với mục đích để sử dụng. Tại đây, T gặp một người đàn ông làm nghề lái xe ôm tên là H và nhờ H mua hộ 300.000 đồng tiền ma túy đá và ma túy hồng phiến (T khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của H). H đồng ý cầm tiền đi mua ma túy hộ T. Khoảng 10 phút sau, H quay lại đưa cho T 01 túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa viền màu đỏ, bên trong đựng: 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong đựng 01 viên nén hình tròn, màu hồng đỏ; 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng; 01 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén màu hồng đỏ. T cầm túi ma túy nói trên đút vào túi quần phía trước bên phải T đang mặc, rồi điều khiển xe mô tô đến khu vực tổ dân phố M, thị trấn N, huyện V để tìm nơi sử dụng ma túy. Khi T vừa xuống xe và đi vào một quán nước ở tổ dân phố M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ số ma túy nói trên.

Tại bản cáo trạng số 251/CT-VKS ngày 23/11/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã truy tố Nguyễn Văn T ra trước Toà án nhân dân huyện Việt Yên để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Viện kiểm sát truy tố bị cáo là không oan, bị cáo

nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình là sai, bị cáo rất hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa bị cáo xác định bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, thu nhập hàng tháng của hai vợ chồng bị cáo chỉ đủ để trang trải cuộc sống tối thiểu của gia đình, không có tích lũy.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử công bố lời khai của họ. Bị cáo không có ý kiến gì về những lời khai đó.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1, 5 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 23/8/2022.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu “QT” được niêm phong bằng dấu của phòng kỹ thuật hình sự và có chữ ký của giám định viên.

+ Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh lấp sim số 0964.860.038 và số tiền 700.000 đồng nhưng được giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Việt Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình gây ra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Hồi 09 giờ 20 phút ngày 23/8/2022, tại tổ dân

phố M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp với Đội cảnh sát điều tra về ma túy Công an huyện Việt Yên phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,398 gam chất ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên toà nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra. Việc vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử cho nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo đã tàng trữ trái phép 0,398 gam chất ma túy Methamphetamine. Do vậy, cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là hoàn toàn có căn cứ.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ chất ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành, là một trong những tệ nạn xã hội cần bài trừ bởi nó là một trong những nguyên nhân dẫn tới các hành vi phạm tội khác như trộm cắp, cướp tài sản, giết người..., là nguyên nhân dẫn tới gia đình ly tán, đã và đang ảnh hưởng rất lớn tới đời sống xã hội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét về nhân thân, tiền án, tiền sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu đã bị tòa án đưa ra xét xử nhiều lần

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn T là người có tiền án mới chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/5/2021, nay tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bố được tặng thưởng Huân chương kháng chiến, có anh trai là liệt sĩ nên được hưởng tình tiết quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét tính chất vụ án, mức độ và hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát mới có đủ điều kiện để cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Xét về mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị, Hội đồng xét xử thấy là phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe nhãn hiệu Wave α , màu sơn trắng, biển kiểm soát 98K1- 27688 thu giữ của T; quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Nguyễn Văn C- sinh năm 1971, trú tại thôn B, xã V, huyện V là anh trai ruột bị can Nguyễn Văn T. Khi mượn xe, T không nói cho anh C biết sử dụng xe để đi mua ma túy. Ngày 27/10/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh C chiếc xe trên. Anh C đã nhận được tài sản và không yêu cầu đề nghị gì. Do vậy hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh, lắp sim thuê bao số 0964.860.038 và số tiền 700.000 đồng các tài sản này là của bị cáo T không sử dụng vào mục đích phạm tội cần trả lại bị cáo; số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT” được niêm phong bằng dấu của phòng Kỹ thuật hình sự và có chữ ký của giám định viên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với người đàn ông lái xe ô tô tên H: T khai đã nhờ người này mua ma túy hộ cho T ngày 23/8/2022; quá trình điều tra T khai không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của đối tượng H, do mới gặp, người này đội mũ bảo hiểm, đeo khẩu trang nên nếu gặp lại T cũng không nhận ra. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an thị trấn N xác định khu vực gầm cầu vượt Đ nhưng không có người nào tên là H làm nghề lái xe ô tô có đặc điểm như T khai. Ngoài lời khai của Nguyễn Văn T ra, không có tài liệu, chứng cứ nào khác xác định người đàn ông tên H đã mua hộ ma túy cho T nên Cơ quan điều tra đã tách tài liệu liên quan đến người này ra khỏi hồ sơ vụ án để tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau. Do vậy hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Nguyễn Văn T khai sử dụng ma túy tại nhà ở thôn B, xã V, huyện V (khi T sử dụng ma túy không có ai trong nhà biết). Cơ quan điều tra đã xét nghiệm nhanh ma túy đối với T cho kết quả dương tính chất ma túy. Ngày 07/11/2022, Công an huyện V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng đối với Nguyễn Văn T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định là có căn cứ.

[10] Bị cáo hiện đang tạm giam để đảm bảo việc thi hành án, cần tiếp tục tạm giam bị cáo theo Điều 329 BLTTHS.

[11] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, cần áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1, Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 23/8/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu “QT” được niêm phong bằng dấu của phòng kỹ thuật hình sự và có chữ ký của giám định viên.

+ Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh lấp sim số 0964.860.038 và số tiền 700.000 đồng nhưng được giữ lại để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/NQ – UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 BLTTHS 2015

Báo cho bị cáo có mặt biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- THAHS; THADS huyện Việt Yên ;
- Công an huyện Việt Yên;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Đỗ Thị Tuyết